

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Cơ khí-Động lực; Chuyên ngành: Chế tạo máy

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN VĂN TƯỜNG

2. Ngày tháng năm sinh: 30/12/1971; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 24/7, đường Phúc Sơn, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Số nhà 24/7, đường Phúc Sơn, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0982354509;

E-mail: tuongnv@ntu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 09/1997 đến 11/2003: Giảng viên, Trường ĐH Thủy sản (nay là Trường ĐH Nha Trang).

- Từ 12/2003 đến 10/2006: Giảng viên, Phó trưởng bộ môn Chế tạo máy, ĐH Thủy sản.

- Từ 10/2006 đến 11/2009: Giảng viên, Nghiên cứu sinh, Bộ môn Hệ thống sản xuất, khoa Cơ khí, Trường ĐH Kỹ thuật Liberec, Cộng hòa Séc.

- Từ 12/2009 đến 06/2010: Giảng viên, Phó trưởng bộ môn Chế tạo máy, Trường ĐH Nha Trang.

- Từ 07/2010 đến 09/2011: Giảng viên, Trưởng bộ môn Chế tạo máy, Trường ĐH Nha Trang.

- Từ 10/2011 đến 2013: Giảng viên, Phó trưởng khoa Cơ khí, Trường ĐH Nha Trang.

- Từ 07/2013 đến nay: Giảng viên, Trưởng khoa Cơ khí, Trường ĐH Nha Trang.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng khoa, Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trường ĐH Nha Trang

Địa chỉ cơ quan: 02, Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hoà

Điện thoại cơ quan: 02583831147

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 7 năm 1996, ngành: Cơ khí tàu thuyền thủy sản, chuyên ngành: Cơ khí tàu thuyền thủy sản.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường ĐH Thủy sản, Việt Nam.

- Được cấp bằng ĐH ngày 16 tháng 11 năm 1998, ngành: Chế tạo máy, chuyên ngành: Chế tạo máy.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường ĐH Thủy sản, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 28 tháng 6 năm 2001, ngành: Cơ khí tàu thuyền, chuyên ngành: Cơ khí tàu thuyền.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường ĐH Thủy sản, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 19 tháng 11 năm 2009, ngành: Máy và thiết bị, chuyên ngành: Thiết kế máy và thiết bị.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): ĐH Kỹ thuật Liberec, Cộng hòa Séc.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường ĐH Nha Trang

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Cơ khí-
Động lực

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Ứng dụng CAD/CAM/CNC để thiết kế, chế tạo chi tiết có bề mặt phức tạp.
- Thiết kế, chế tạo thiết bị cơ khí và tự động hóa ngành thủy sản.
- Xây dựng tư liệu và chế tạo thiết bị phục vụ đào tạo ngành chế tạo máy.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn 06 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành 04 đề tài NCKH cấp cơ sở, 01 dự án KHCN cấp tỉnh;
- Đã công bố 26 bài báo, báo cáo KH, trong đó 8 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 11 (trong đó có 2 book chapter), trong đó thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

(1) Modeling concave globoidal cam with Indexing turret follower: A case study, N.V. Tuong and P. Pokorny, International Journal of Computer Integrated Manufacturing, Vol. 22, No 10., pp. 941-947, 2009; SCIE, Q1, IF = 1,995, 5.

(2) A practical approach for parttioning free-form surfaces, N.V. Tuong and P. Pokorny, International Journal of Computer Intergrated Manufacturing, Vol. 23, No. 11, pp. 902 – 1001, 2010; SCIE, Q1, IF = 1,995, 16.

(3) Measuring geometric parameters of proximal femur by using reverse engineering, Nguyen Van Tuong, MM Science Journal (3/2019, pp. 2761-2767, 2019, Scopus, Q3.

(4) Bài tập dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật, Nguyễn Văn Tường, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2017, ISBN: 978-604-67-0956-5

(5) Tính toán gia công cơ khí, Nguyễn Văn Tường, NXB Bách khoa Hà Nội, 2018, ISBN: 978-604-95-0608-6.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

- Có phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt; đủ sức khỏe và đạt trình độ chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Luôn giảng dạy đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục.

- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và điều lệ nhà trường.

- Luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng sinh viên, đối xử công bằng, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.

- Luôn học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy và nêu gương tốt cho giảng viên và sinh viên.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 18 năm.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2013-2014				5	300	90	390/520
2	2014-2015				5	360	30	390/562
3	2015-2016			1	5	240	120	360/548
3 năm học cuối								
4	2016-2017				5	390		390/568
5	2017-2018			1	5	360		360/572
6	2018-2019				5	390		390/568

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒ :

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Cộng hòa Séc năm 2009

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ :

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 6.5

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Trần Văn Linh		x	x		2/07/2012-30/11/2012	ĐH Bách khoa TP. Hồ Chí Minh	2013

2	Phan Thành Trọng		x	x		21/01/2013- 21/6/2013	ĐH Bách khoa TP. Hồ Chí Minh	2013
3	Trần Quang Chiêu		x	x		2/07/2012- 30/11/2012	ĐH Bách khoa TP. Hồ Chí Minh	2014
4	Cao Văn Đăng		x	x		2/07/2012- 30/11/2012	ĐH Bách khoa TP. Hồ Chí Minh	2015
5	Mai Thành Nhân		x	x		26/9/2014- 01/11/2015	ĐH Nha Trang	2016
6	Phan Thanh Huy		x	x		22/5/2017- 08/01/2018	ĐH Nha Trang	2018

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<i>Trước khi bảo vệ luận án TS</i>						
1	Các phương pháp gia công kim loại	TK	ĐH Quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2007	06	13-55 68-88 202-211 268-288	716/QĐ-ĐHNT
2	Các phương pháp gia công đặc biệt	TK	ĐH Quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2007	02	129-220 243-362	717/QĐ-ĐHNT
<i>Sau khi bảo vệ luận án TS</i>						
3	Máy cắt kim loại	TK	Xây dựng, 2012	01	MM	718/QĐ-ĐHNT
4	Thực hành ảo vận hành máy tiện và máy phay CNC	HD	Khoa học & Kỹ thuật, 2013	01	MM	719/QĐ-ĐHNT
5	Nhập môn về kỹ thuật	TK	ĐH Quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2014	06	231-328	720/QĐ-ĐHNT
6	Bài tập dung sai lắp và đo lường kỹ thuật	TK	Khoa học & Kỹ thuật, 2017	01	MM	721/QĐ-ĐHNT
7	Tính toán gia công cơ khí	TK	Bách khoa Hà Nội,	01	MM	722/QĐ-ĐHNT

			2018			
8	Thiết kế đảm bảo gia công và lắp ráp	TK	Khoa học & Kỹ thuật, 2019	04	CB	723/QĐ-ĐHNT
9	Mài siêu tinh	TK	Khoa học & Kỹ thuật, 2019	02	CB	724/QĐ-ĐHNT
10	A case study of modelling concave globoidal cam <i>Trong sách: Advanced Technologies</i>	Book chapter	IntechOpen, 2009	02		
11	Influence of Ca amount on the quality of the AlSi9CuMnNi Alloy structure and their selected properties <i>Trong sách: TOYOTARITY A dual mening of quality</i>	Book chapter	Centrum Szkolen Personalnych Monika Otrabek, 2017	04		

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phản ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	ĐT: Mô phỏng trung tâm gia công đứng CNC 3 trục Bridgeport VMC 2216 XV và lập chương trình hậu xử lý của nó dùng cho quá trình gia công ảo, phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học	CN	TR2010-13-10 Trường	2010-2011	10/10/2011

2	ĐT: Xây dựng một số bài thực hành ảo về gia công trên máy phay và tiện CNC phục vụ đào tạo	CN	TR2011-13-06 Trường	2011-2012	08/6/2012
3	ĐT: Thiết kế và chế tạo thiết bị quét laser dùng trong kỹ thuật ngược phục vụ đào tạo	CN	TR2012-13-27 Trường	2012-2013	27/7/2013
4	DA: Thiết kế, chế tạo hệ thống phân loại và thống kê cá ngừ theo trọng lượng cho nhà máy chế biến thủy sản	CN	DA-2016-20305-ĐL Tỉnh	2016-2017	
5	ĐT: Thiết kế, chế tạo băng tải ra liệu cho cân tổ hợp dùng trong chế biến thủy sản	CN	TR2017-13-06 Trường	2017-2018	05/5/2018

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; DA: Dự án; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị TS								
<i>Bài báo tạp chí</i>								
1	Modeling concave globoidal cam with indexing turret follower: A case study	2	International Journal of Computer Integrated Manufacturing ISSN: 1362-3052	SCIE IF = 1,995 Q1	5	22/10	941-947	2009
2	Virtual animation for checking interference of globoidal cam	2	MM Science Journal ISSN:1803-1269	Scopus Q3	1	3 (October 2009)	138-141	2009

3	Modeling concave globoidal cam with swinging roller follower: a case study	2	Academy of Science, Engineering and Technology, International Journal of Industrial and Manufacturing Engineering ISSN: 2070 - 3740			2/6	776-782	2008
Sau khi bảo vệ học vị TS								
Bài báo tạp chí								
4	A practical approach for partitioning free-form surfaces	2	International Journal of Computer Integrated Manufacturing ISSN: 1362-3052	SCIE IF = 1,995 Q1	16	23/11	902-1001	2010
5	Xây dựng trung tâm gia công ảo Bridgeport VMC 2216 XV	1	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy sản ISSN: 1859-2252			2-2012	94-97	2012
6	Xây dựng một số bài thực hành ảo về vận hành máy tiện và máy phay CNC	1	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy sản ISSN: 1859-2252			3-2012	65-69	2012
7	Tool wear evaluation of selected inserts after turning by electron microscopy	4	Manufacturing Technology ISSN: 1213-2489	Scopus Q2		16/5	1073-1078	2016
8	Lọc nhiễu cho hệ thống cân động	3	Tạp chí Cơ khí Việt Nam ISSN: 0866-7056			1&2	44-50	2017
9	Manufacturing method of spiral bevel gears based on CAD/CAM and 3-axis machining center	1	MM Science Journal ISSN: 1803-1269	Scopus Q3		2 (2018)	2401-2405	2018
10	Measuring geometric parameters of proximal femur by	1	MM Science Journal ISSN: 1803-1269	Scopus Q3		1(2019)	2761-2766	2019

	using reverse engineering							
11	Advanced CAD/CAM techniques for 5-axis machining of free-form surfaces	1	Manufacturing Technology ISSN: 1213-2489	Scopus Q2		19/2	332-336	2019
12	Matlab-based calculation method for partitioning a free-form surface into regions	2	Manufacturing Technology ISSN: 1213-2489	Scopus Q2		19/3		2019
<i>Báo cáo hội thảo</i>								
13	Chế tạo máy quét laser 3D giá rẻ	1	Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ 3 ISBN: 978-604-67-0061-6				429-435	2013
14	Máy bán hàng dùng công nghệ di động	4	Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ 3 ISBN: 978-604-67-0061-6				1169-1178	2013
15	Phần mềm nhận dạng và xử lý dữ liệu 3D của chi tiết giày	5	Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ 3 ISBN: 978-604-67-0061-6				1364-1370	2013
16	Thiết bị tự động, bôi keo chi tiết giày	4	Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ 3 ISBN: 978-604-67-0061-6				1387-1393	2013
17	Thiết bị tự động mài chi tiết giày	4	Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ 3 ISBN: 978-604-67-0061-6				1394-1401	2013
18	Thiết kế khớp háng toàn phần heo	2	Hội nghị toàn quốc máy và cơ cấu 2015 ISBN: 978-604-73-3156-7				424-432	2015

19	Xác định kích thước và biên dạng của khớp háng heo từ phim X-quang số	2	Hội nghị toàn quốc máy và cơ cấu 2015 ISBN: 978-604-73-3156-7				454-463	2015
20	Thiết kế dao chuốt ống tủy xương đùi khớp háng heo	2	Hội nghị toàn quốc máy và cơ cấu 2015 ISBN: 978-604-73-3156-7				565-573	2015
21	Thiết kế đầu doa ô cối khớp háng heo	2	Hội nghị toàn quốc máy và cơ cấu 2015 ISBN: 978-604-73-3156-7				1010-1018	2015
22	Đo độ nhám bề mặt chi tiết chòm của khớp háng toàn phần	2	Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ 4 ISBN: 978-604-73-3691-3				78-83	2015
23	Thiết kế chi tiết lót trong của khớp háng toàn phần cho người Việt Nam	2	Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ 4 ISBN: 978-604-73-3691-3				84-89	2015
24	Design of femoral head in total hip for Vietnamese patients	3	5th World Conference on Applied Sciences, Engineering & Technology ISBN: 978-81-930222-2-1				183-188	2015
25	Design of acetabular shell in total hip for vietnamese patients	2	International Symposium on Advanced Manufacturing Technology & Applied Energy ISBN: 978-604-920-040-3				480-485	2016
26	Design of femoral stem in total hip for vietnamese patients	2	International Symposium on Advanced Manufacturing Technology & Applied Energy ISBN: 978-604-920-040-3				486-493	2016

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

(1) A practical approach for partitioning free-form surfaces, N.V. Tuong and P. Pokorny, International Journal of Computer Integrated Manufacturing, Vol. 23, No. 11, pp. 902 – 1001, 2010; SCIE, Q1, IF = 1,995.

(2) Tool wear evaluation of selected inserts after turning by electron microscopy, Nataša Náprstková, Jaromír Cais, Pavel Kraus, Tuong Nguyen Van, Manufacturing Technology, Vol.16, No.5, 1073-1078, 2016, Scopus, Q2.

(3) Manufacturing method of spiral bevel gears based on CAD/CAM and 3-axis machining center, Nguyen Van Tuong, MM Science Journal, No. 2, pp 2761-2766, Scopus, Q3.

(4) Measuring geometric parameters of proximal femur by using reverse engineering, Nguyen Van Tuong, MM Science Journal (3/2019, pp. 2761-2767, 2019, Scopus, Q3.

(5) Advanced CAD/CAM techniques for 5-axis machining of free-form surfaces, Nguyen Van Tuong, Manufacturing Technology, Vol. 19, No. 2, pp. 332-336, 2019, Scopus, Q2.

(6) Matlab-based calculation method for partitioning a free-form surface into regions, Tuong Nguyen Van, Natasa Naprstkova, Manufacturing Technology, Vol. 19, No. 3, 2019, Scopus, Q2.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
2				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Chủ trì xây dựng hồ sơ mở ngành đào tạo ngành Công nghệ chế tạo máy (2011)

- Chủ trì xây dựng chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí (2012)

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo thạc sỹ Kỹ thuật cơ khí (2014)

- Tham gia cập nhật chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí (2016)

- Chủ trì cập nhật chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ chế tạo máy (2016)
- Chủ trì cập nhật chương trình đào tạo thạc sỹ Kỹ thuật cơ khí (2017)
- Chủ trì xây dựng đề án mở ngành tiến sỹ Kỹ thuật cơ khí (2018)

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 6 năm 2019
Người đăng ký



Nguyễn Văn Tường

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.

Thông tin cá nhân kê khai trung thực, đúng và... H. S. ... đang quản lý

- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Khánh Hòa, ngày 1. tháng 7. năm 2019

HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Doãn Hùng